

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (gọi tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Kế hoạch số 20-KH/TW ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW (viết tắt là Kế hoạch số 20-KH/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và xã hội về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 45-NQ/TW nhằm tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh trong giai đoạn mới. Đồng thời, động viên đội ngũ trí thức của tỉnh nêu cao lòng tự hào, vinh dự và trách nhiệm đối với Tổ quốc và dân tộc, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ, đóng góp cho phát triển của đất nước, của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đội ngũ trí thức và các tầng lớp nhân dân.

- Nêu cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong việc cụ thể hoá Nghị quyết số 45-NQ/TW gắn với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại,... để triển khai thực hiện, bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

II- MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh cả về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao trong một số ngành, lĩnh

vực trọng yếu, mũi nhọn của tỉnh, có khả năng tham mưu, hoạch định chính sách, quy hoạch phát triển tỉnh, đáp ứng mục tiêu đến năm 2030, Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, quy mô GRDP đứng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước.

- Thu hút trí thức có trình độ cao (trên đại học) và sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc vào làm việc trong các cơ quan Đảng, nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Bắc Giang đạt trên 10% so với tổng số tuyển dụng mới.

- Nâng số người có trình độ từ đại học trở lên toàn tỉnh lên trên 90.000 người, đạt tỷ lệ khoảng 5% tổng dân số của tỉnh. Nâng tỷ lệ trí thức trình độ cao trong hệ thống chính trị các cấp của tỉnh: Tiến sĩ và tương đương đạt 0,5% trở lên, thạc sĩ đạt 12% trở lên, một số ngành, lĩnh vực quan trọng của tỉnh (*giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đô thị, công nghệ thông tin*) có từ 02 - 03 tiến sĩ.

- Thành lập trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tăng số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ lên trên 30 doanh nghiệp.

- Xây dựng Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trở thành tổ chức vững mạnh, có vai trò nòng cốt trong tập hợp đội ngũ trí thức. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức; tập hợp và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức người Bắc Giang trong và ngoài tỉnh tham gia có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Phân đấu tăng số lượng phát minh, công trình khoa học có giá trị đạt các giải thưởng quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Bắc Giang lớn mạnh, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước và đứng đầu các tỉnh trung du và miền núi Bắc Bộ; có một số nhà khoa học có ảnh hưởng trong nước và trên thế giới, đạt một số giải thưởng quốc gia, quốc tế trên các lĩnh vực; một số tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc gia, quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh trong giai đoạn mới.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức

- Quán triệt đầy đủ, toàn diện, sâu sắc các nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, nhằm đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao, thống nhất nhận thức trong các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường đồng thuận của đội ngũ trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương phát triển của tỉnh. Chú trọng đề cao vinh dự, đạo đức, tinh thần cống hiến, trách nhiệm của trí thức đối với Tổ quốc, dân tộc và quê hương Bắc Giang.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm thu hút, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị. Xác định rõ lĩnh vực, địa bàn trọng điểm để phát huy tốt nhất năng lực, sự cống hiến, tâm huyết của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học, chuyên gia giỏi, có uy tín. Động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có nhiều trí thức, đảng viên là trí thức, nhất là trí thức làm lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp; trách nhiệm nêu gương gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong các cơ quan, tổ chức có nhiều đảng viên là trí thức.

2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để trí thức nghiên cứu, sáng tạo và cống hiến. Có cơ chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ trong quy hoạch, có năng lực, triển vọng phát triển đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

- Tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu khoa học; xác định lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá và đầu tư nguồn lực để nâng cao chất lượng đào tạo của một số trường cao đẳng, đại học, cơ sở nghiên cứu; khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu trên địa bàn tỉnh liên kết, hợp tác với các cơ sở tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, các doanh nghiệp công nghệ cao để đào tạo, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực hoạt động.

- Kịp thời phát hiện nhân tài trong tỉnh, nhân tài là người Bắc Giang ở trong nước và ở nước ngoài; có cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên

môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng, các cơ quan tham mưu chiến lược. Quan tâm xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương cho trí thức trẻ, nữ, công tác tại vùng sâu, miền núi, trong lực lượng vũ trang, đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức

- Kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương về xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới; Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Có cơ chế phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong hoạt động khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo; trong văn hoá, văn học, nghệ thuật. Tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, làm tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực, vùng, miền; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Đổi mới công tác quản lý khoa học, công nghệ; chú trọng hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tiếp thu và truyền bá tri thức tiên tiến. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ, các cơ sở giáo dục trong việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và các chức danh khoa học. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc đánh giá, công nhận các chức danh khoa học; rà soát, hoàn thiện hệ thống giải thưởng của tỉnh, giải thưởng ngành, lĩnh vực và các chính sách tôn vinh khác đối với đội ngũ trí thức. Tổ chức các hình thức đối thoại, gặp mặt, tôn vinh đại biểu trí thức tiêu biểu là các chuyên gia đầu ngành, các trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng trong tỉnh.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm hành vi vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Nghiên cứu thành lập Quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo, Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật; tăng vốn điều lệ cho Quỹ tài trợ sáng tạo văn học nghệ thuật tỉnh. Khuyến khích khu vực tư nhân thành lập các quỹ đầu tư khoa học và công nghệ, thu hút trí thức tham gia hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thực hiện cơ chế nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm của tỉnh.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ; tạo điều kiện cho các nhà khoa học, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ mũi nhọn được tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế.

- Mở rộng hợp tác quốc tế, giao lưu, liên kết, hợp tác chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ với các quốc gia, tổ chức có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Tăng cường hợp tác với trí thức người Bắc Giang sinh sống, làm việc ở trong và ngoài nước, cũng như trí thức người nước ngoài sinh sống, làm việc ở Bắc Giang.

- Thực hiện tốt chính sách đưa cán bộ, học sinh, sinh viên của tỉnh có phẩm chất chính trị, đạo đức và triển vọng phát triển đi đào tạo ở nước ngoài, chú trọng các điều kiện cần thiết về ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành, trí thức trẻ nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tin tưởng và ủng hộ đường lối, chủ trương của Đảng; nhận thức sâu sắc về sứ mệnh của trí thức đối với tỉnh, với đất nước; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, chủ động tham gia nghiên cứu nâng cao năng lực, trình độ. Đồng thời, phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của đội ngũ trí thức trong tỉnh góp phần tích cực cho sự nghiệp đổi mới, phát triển của tỉnh, của đất nước.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức, nhất là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh theo hướng sát thực tiễn, động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức. Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp

của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị với đội ngũ trí thức.

- Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động Mặt trận Tổ quốc tỉnh. Có cơ chế cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch vụ công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công.

- Xây dựng tổ chức đảng trong các hội trí thức trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu của Đảng.

IV- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo HĐND tỉnh tiếp tục nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách của tỉnh về xây dựng đội ngũ trí thức, tạo điều kiện để đội ngũ trí thức phát triển toàn diện (*thực hiện từ quý II/2024*).

- Lãnh đạo HĐND tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh:

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này (*hoàn thành trong tháng 4/2024*); đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức gắn với các chương trình, đề án phát triển ngành, lĩnh vực (*hoàn thành trong năm 2024*).

- Nghiên cứu trình HĐND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học tiến sĩ trong và ngoài nước. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ trí thức đang công tác tại tỉnh (*ban hành các văn bản trong quý III/2024*).

- Nghiên cứu xây dựng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, người có trình độ thạc sĩ, ưu tiên tuyển dụng đối với người có học vị tiến sĩ vào làm việc tại các cơ quan, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các ngành thế mạnh cần ưu tiên của tỉnh; thu hút chuyên gia giỏi, đầu ngành về tỉnh tham gia nghiên cứu, phát triển những lĩnh vực, ngành có vai trò đột phá; chính sách về tập hợp, phát huy trí tuệ của trí thức Bắc Giang ở ngoài tỉnh tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (*hoàn thành trong quý III/2024 và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương*).

- Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế về tôn vinh trí thức *(hoàn thành trong quý III/2024)*.

- Tiếp tục chỉ đạo và triển khai thực hiện: Chiến lược phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên giai đoạn 2024-2030 *(thực hiện thường xuyên)*.

- Nghiên cứu xây dựng Đề án quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng nhân lực trình độ cao của tỉnh; Đề án nâng cấp và xây dựng một số trung tâm nghiên cứu tạo môi trường để trí thức làm việc *(hoàn thành trong năm 2025)*.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ mà tỉnh có thế mạnh và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quan tâm đầu tư cho nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị, quản lý, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, văn học nghệ thuật *(thực hiện từ quý II/2024)*.

3. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và thực hiện giám sát, phản biện xã hội; tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết và chính sách, pháp luật về xây dựng đội ngũ trí thức; tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là đội ngũ trí thức tích cực thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước *(xây dựng kế hoạch trong quý II/2024 và thực hiện thường xuyên)*.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các chủ trương, chính sách về thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quy hoạch đội ngũ trí thức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và đội ngũ cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; triển khai các giải pháp công tác quy hoạch cán bộ của cấp ủy các cấp từ nguồn đội ngũ trí thức...

- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch hoặc đề án của tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quy hoạch diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là trí thức trẻ đi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài *(hoàn thành trong quý IV/2024)*.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, thông tin truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này *(thực hiện thường xuyên)*.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các hội trí thức đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (*thực hiện thường xuyên*).

6. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị (*hoàn thành trong tháng 4/2024*).

Nghiên cứu, bổ sung nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này vào các nghị quyết, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển của địa phương, đơn vị.

Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trong đảng bộ xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và kế hoạch của cấp ủy cấp trên.

Quan tâm xây dựng đội ngũ trí thức của địa phương, đơn vị; có cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng trí thức, đặc biệt là trí thức có trình độ cao.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các ban, cơ quan, đơn vị của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các nội dung, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này ở địa phương, đơn vị.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này ở địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

3. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Tuyên giáo Trung ương, | (*báo cáo*)
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Thị Thu Hồng